

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 25/01/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thúy Kiên

2. Bà Thái Ánh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2020/HSST ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

Lê Phước A – sinh năm: 1999;

ĐKTT: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Văn K - sinh năm: 1981 (sống) và bà Võ Thị Cẩm L – sinh năm: không xác định (sống); Tiền án: Chưa; Tiền sự: Vào ngày 06/7/2020, bị Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong); Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2020 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/. Ông **Lê Thành V** – sinh năm: 1988 (*Vắng mặt*)

2/. Ông **Trần Văn C** – sinh năm: 1990 (*Vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khu vực D, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của bị cáo Lê Phước A thì vào khoảng 18 giờ ngày 08/10/2020, Lê Phước A sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia nút bấm, màu tím đen để liên lạc với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua 300.000đồng ma túy là Heroine, người đàn ông đồng ý và hẹn A đến công viên ngã ba Lộ tẻ Rạch Giá thuộc khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ để giao nhận ma túy. Sau đó, A mượn xe mô tô biển kiểm soát 69F5-5055 của Lê Thành Vàng và điều khiển đến điểm hẹn. Khi đến nơi, A đưa cho người đàn ông 300.000đồng và nhận 02 gói ma túy dưới gốc cây chõ bùng binh của công viên ngã ba Lộ tẻ Rạch Giá theo lời chỉ dẫn của người đàn ông, A giữ 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển về hướng Trung tâm quận Thốt Nốt. Khi đến khu vực Long Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt thì bị lực lượng chức năng phát hiện khám xét khẩn cấp thu giữ tang vật gồm:

- 02 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng được thu giữ trong lòng bàn tay trái của A. Tại Kết luận giám định số 401/KL-PC09 ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1768gam;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia nút bấm, màu tím đen bị cáo xác định đã liên lạc mua ma túy ngày 08/10/2020;

- 01 điện thoại hiệu Nokia không có vỏ bên ngoài, không có nút bấm sử dụng cá nhân nhưng bị cáo không xin nhận lại mà tự nguyện sung Ngân sách nhà nước;

- Xe mô tô biển kiểm soát: 69F5-5055.

Quá trình điều tra, Lê Phước A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 65F5-5055 do quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc của xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra tách riêng để xử lý theo quy định.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 29/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Phước A về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên xử: Bị cáo Lê Phước A phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”;

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phước A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn cho bị cáo do nghề nghiệp không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 401/KL-PC09 ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có trọng lượng Heroine còn lại sau giám định;

- Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Nokia nút bấm, màu tím đen do liên quan đến việc phạm tội và sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia không có vỏ bên ngoài, không có nút bấm mặc dù không liên quan đến việc phạm tội nhưng bị cáo tự nguyện nộp Ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 xe mô tô biển số 69F5 – 5055, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách riêng làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo A, do bị cáo khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng và đề nghị của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ, bị cáo ăn năn hối cải, hứa không tái phạm, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo A thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và thành khẩn khai nhận bị cáo đã nhiều lần mua ma túy đá sử dụng. Vào khoảng 18 giờ ngày 08/10/2020, sau khi sử dụng điện thoại Nokia nút bấm, màu tím đen liên lạc với người thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) để mua 300.000đồng ma túy loại Heroin thì bị cáo mượn xe mô tô biển kiểm soát 69F5-5055 của Lê Thành Vàng điều khiển đến điểm hẹn (công viên ngã ba Lộ tẻ Rạch Giá thuộc khu vực Thới Hòa 1, phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ) mà người thanh niên cất ma túy dưới gốc cây, thực hiện theo chỉ dẫn A nhận được 02 gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy. Sau khi mua ma túy A tiếp tục điều khiển xe về hướng Trung tâm quận Thốt Nốt. Khi đến khu vực Long Thạnh 2, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang A đang vận chuyển ma túy. Tại kết luận giám định số 401/KL-PC09 ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 02 gói giấy bạc gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1768gam. Hành vi do bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Như vậy, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, cùng các tang vật được thu giữ, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ là phù hợp nhau.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo A thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ ly hôn khi bị cáo còn rất nhỏ (bị cáo sống với ông bà Nội) thiếu sự chăm sóc giáo dục của cha mẹ nên phần nào nhận thức hạn chế, dễ bị sự tác động của bạn bè xấu, nghĩ nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo A, không có nghề nghiệp ổn định, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là có cơ sở.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đầy đủ sức khỏe để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hơn nữa bị cáo đã có tiền sự bị Ủy ban nhân dân phường Tân Lộc ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đã nhận thức được tính nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra, lẽ ra bị cáo phải khắc phục sửa sai nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật mua ma túy và vận chuyển trái phép chất ma túy. Việc sử dụng, vận chuyển ma túy không những gây nguy hại đến bản thân người sử dụng mà còn tác động xấu đến xã hội, nhất là trong tình hình hiện nay có nhiều người nghiện ma túy và tội phạm về ma túy ngày càng phổ biến. Tác hại của chất ma túy không chỉ gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng đến sức khỏe, tiền bạc mà còn hủy hoại hạnh phúc gia đình, làm băng hoại thế hệ trẻ, nguy hiểm hơn là nguy cơ dẫn đến các tội phạm khác vì để có đủ tiền mua ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện, không ít người đã lâm vào con đường phạm pháp như trộm cắp, cướp giật, thậm chí là giết người. Hội đồng xét xử xét thấy phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất mức độ phạm tội, điều kiện hoàn cảnh xuất thân của bị cáo để xem xét giảm nhẹ tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng nghĩ nên

quyết định hình phạt đối với bị cáo theo đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về xử lý tang vật, vật chứng: Theo như nhận định và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Bị cáo Lê Phước A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho A, do A khai không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo Lê Phước A phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Lê Phước A 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 08/10/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 401/KL-PC09 ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ có trọng lượng Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia nút bấm, màu tím đen và sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Nokia không có vỏ bên ngoài, không có nút bấm theo sự tự nguyện của bị cáo;

(Vật chứng tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/12/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thốt Nốt với Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội .

Bị cáo Lê Phước A phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hạnh